

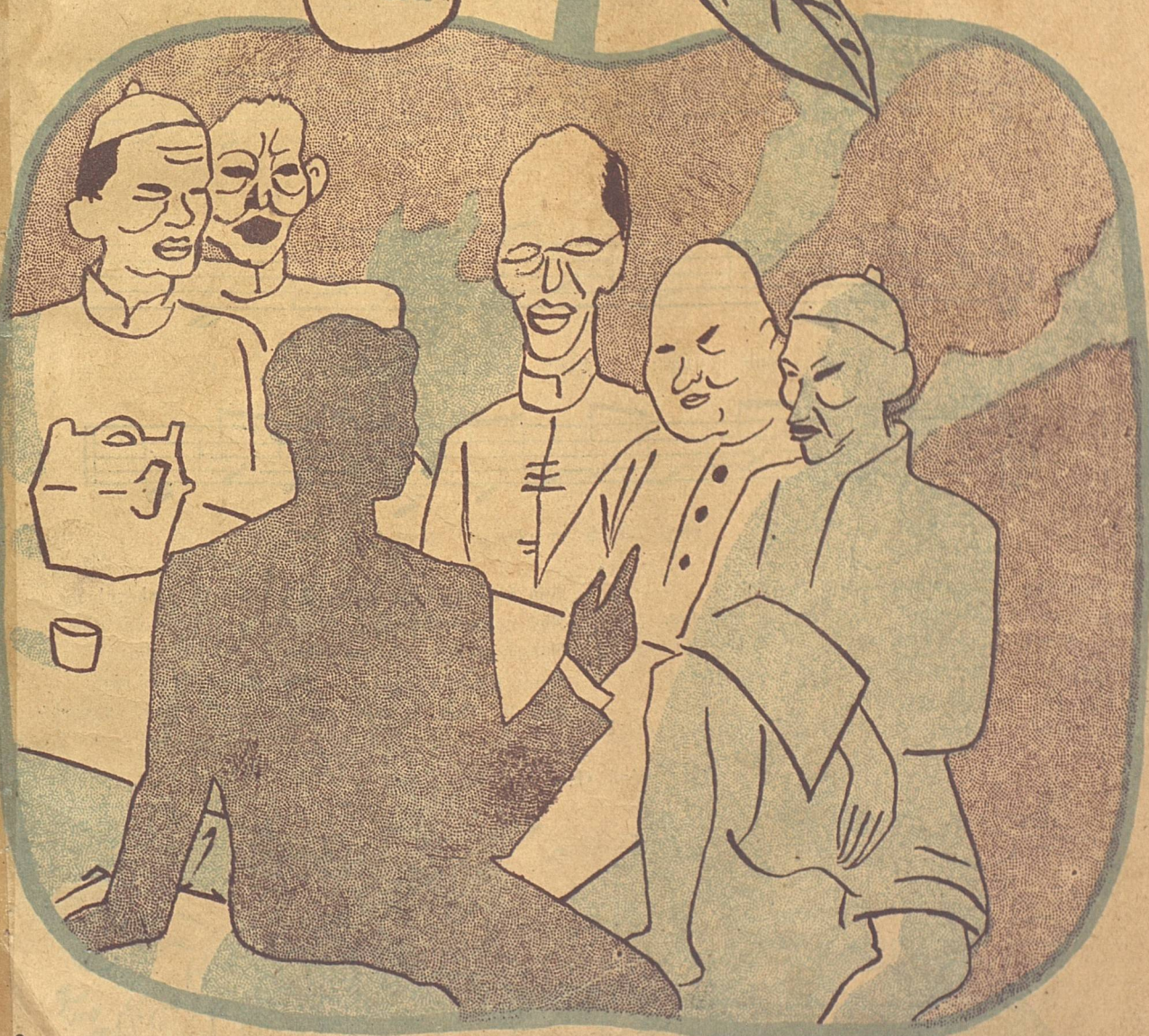
THANH-NGHI TUẦN-BÁO

phần :

TRÉ EM

12

xu



Trên đảo vắng (xem trang 3)

Năm thứ nhất. Số 2

Ngày 25 Mai 1941

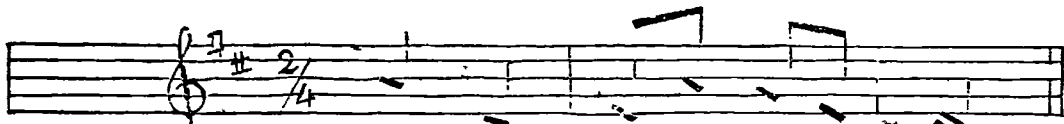
Chủ-nhiệm: VU-DINH-HOÀ

TÒA BÁO : 65 Bd ROLLANDES-HANOI

Lời ca của PHẠM-LỢI

NHỚ RỪNG

Điệu Tô-Vũ mục dương



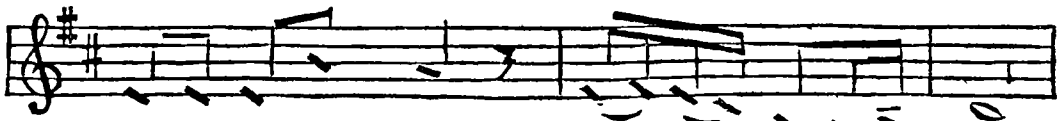
Lối rừng thăm bóng sương che mờ.



Trong cánh chim bay lá; Lòng vì Bầy thiết tha.



Ơi chim kia! Dừng cánh bay, gửi nhân chim lời này:



Ngay thề còn nhớ quên? Ghi trong dạ còn đây.



Thân yêu đâu sánh tầy; Phút vui chung với Bầy,



Chờ ta đến, lát giây cách xa nhưng lòng xin chớ có xa....

I

II

Lối rừng thăm bóng sương che mờ,
Trông cánh chim bay lá. Lòng vì Bầy thiết tha.
Ơi chim kia! dừng cánh bay, gửi nhân chim lời này:
Ngay thề còn nhớ quên? Ghi trong dạ còn đây.
Thân yêu đâu sánh tầy, phút vui chung với Bầy.
Chờ ta đến, lát giây cách xa nhưng lòng xin chớ có xa.

Non biếc cao chấp chùng Lòng này bằng nhớ nhung.
Nhớ non xanh và suối trong vang tiếng ca êm đêm.
Một rừng đầy gió thơm. Đưa bay nhẹ hồn hoa,
Trong tim ta vẫn từng, ngát hương thơm núi rừng,
Chờ ta đến, lát giây cách xa nhưng lòng xin chớ có xa.

III — Trông cánh chim bay là... (Khúc I)





LY TRẦN QUAN

ONG là người làng Vân-canh, huyện Từ-liêm, tỉnh Hà-dông.

Lúc còn nhỏ ông đã

là cậu bé thông minh, thực-thà và hiếu-thảo.

Đỗ tiến-sĩ, ông được bổ làm quan Thiêm-sai đóng ở làng Hạ-lôi về miền Phúc-yên. Khi bấy giờ cách nay ngót 200 năm, ngoài Bắc chúa Trịnh là Trịnh-Bồng bị giặc Tây-Sơn đem binh ra đánh, phải lánh nạn, chạy sang sông, đến làng Vân-diêm, tỉnh Bắc-Ninh, Chúa muốn tìm một người có khoa giáp để bàn mưu kế, bèn hỏi một người làng: « Gần đây có ông tiến sĩ nào không? » Người đó thưa: « Tôi cũng không được biết rõ. Nghe đâu ở miền Hạ-lôi có ông nghệ Lý-trần-Quán. »

Chúa liền cho đến tìm. Ông Lý-trần-Quán vội vàng cho gọi lên học trò cũ là Trang làm tuần-huyện mà lại là tay linh-lợi và bảo rằng:

« Nay thầy có ông bạn quen chạy loạn đến đây, thầy nhờ anh trông nom, đưa qua địa-hạt này giúp thầy. »

Trang nhận nhời cùng với thầy học lại nơi chùa Trịnh ần.

Ông Lý-trần-Quán chỗ tên Trang thưa với Chúa rằng:

« Tôi có tên học-trò này, có thể đương được việc ấy. »

Rồi ngoảnh lại bảo Trang:

« Anh cần-thận hộ-tống quan lớn qua địa-hạt này nhé! »

Xong rồi từ-tạ về nhà trọ.

Trang và thuộc-hạ của nó là Nho-Na cùng 50 người nữa đưa chúa Trịnh đi tị-nạn. Qua làng Hạ-lôi, Trang mật bảo với Nho-Na:

« Anh này hẳn là Chúa Trịnh chạy trốn đây. Bấy giờ giặc đã lấy kinh-thành rồi, tội gì ta chả bắt nó mà đem nộp, chắc có thưởng to. »

Hai đứa liền vào hỏi Chúa:

Ông phải nói thực, nếu không thì đừng trách chúng tôi là tệ »

« Ông có phải là Chúa Trịnh không? »

Chúa nhanh trí, thần-nhiên đáp:

« Các ông nhầm rồi, tôi là quan Tham-lụng Bùi-huy-Bích kia mà. »

Chúa vừa rút lời thì Trang hét lên;

Thống-Chế PÉTAIN đã nói:

Ta mong rằng thanh niên Pháp yêu dấu của ta sẽ nhận lấy cái khẩu hiệu «Phụng-sự» và vững lòng tin vào vận mệnh 7 Tờ Quốc ».

« Thôi ông đừng đổi chúng tôi nữa. Vừa nay thịnh, suy là việc thường, ông cũng đừng nên tìm cách tránh mệnh trời, thêm nhọc mình. »

Chúa Trịnh giận quá mồi bảo chúng:

« Vương-giả có số. Tao chính là Chúa Trịnh đây. Nước đã mất rồi, còn tiếc gì thân! »

Trang bèn cho người sang cao vòi giac để giải nộp chúa Trịnh. Ông Lý-trần-Quán nghe thấy tin thế, vội vàng đến, thụp xuống lạy Chúa và thưa rằng:

« Đem Chúa đến đây, gặp phải sự này, thật là tội tôi. »

Chúa rằng:

« Sự này bởi lại ke khác, có phải tại ông dân. »

Ông Quán ra trách lên Trang:

« Chúa là chúa trong một nước, mà ta là thầy mày; «quan, sư» nghĩa nhơn, sao mày nỡ làm thế? »

Trang đáp:

« Chúa trốn ở tay tôi, nếu giặc Tây-Sơn bắt tôi ra, ông có thể thế mạng cho tôi được không? Sự thầy đầu bằng sự giặc, yêu chúa đầu bằng yêu thân, thôi thôi xin ông đừng trách tôi điều ấy, xin mời ông về nhà trọ nghỉ. »

Nói xong tên Trang cho giải Chúa đi. Ông Lý-trần-Quán đến trước mặt Chúa, kêu lờn rằng:

« Trời ơi! Bề tôi giết vua, còn mặt mũi nào mà sống nữa! »

Chúa ngoảnh lại an-ủi:

« Bụng ông trung-thành, tội đã biết rõ, đừng tự oán nữa. »

Đi được nửa đường, Chúa Trịnh lấy dao cắt rốn, moi ruột, tự-vẫn.

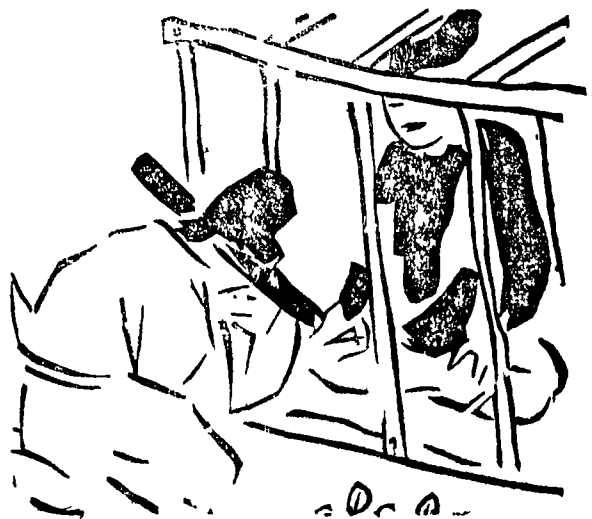
Còn ông Lý-trần-Quán tự khi trở về nhà trọ, buồn rầu lắm, ông bảo với chủ trọ rằng:

« Ta là bề-lôi, xử sự nhầm lỗi, để đến nỗi hai, Chúa, thật đáng chết. Nếu không chết thì không rõ được bụng với thiên-hạ. »

Người chủ trọ có khuyên ngàn cũng không được.

Ngày 29 tháng năm ông sai đào huyệt, dặt áo quan, mặc áo đội mũ, hướng về phương Nam lạy hai lạy, rồi bỏ mũ áo ra, lấy vải trắng đội khăn

(Xem tiếp trang 16)





(dịch Esperanto)

Máu đen

THẮNG Giang, ở nhà trường về, có một vết mực to tướng trong vở. Cha nó thấy thế mừng thì thì nó thần nhiên trả lời :

— Thừa cha, không phải tại con. Thành bạn ngồi cạnh con là tẩy đen. Nó dứt tay và máu nó rơi xuống vở con đấy !

Vậy theo lời Giảng, thì máu người tẩy đen tất nhện cũng đen.

Sát-nhan

Một người chạy vượt qua Socrate, khi nhà hiền triết này đang lững thững dạo chơi. Một người khác, chạy theo sau, kén rầm lên : « Bắt lấy nó ! Bắt lấy nó ! » Khi người ấy chạy đến cạnh Socrate thì dừng lại và trách ông rằng :

Sao ông không giữ nó lại ? Nó là một kẻ có tội ! một tên sát-nhan !

— Sát-nhan ? Nghĩa là thế nào ?

— Đừng pha trò nữa ! Là kẻ giết người, chứ gì !

— Một tên đồ-lẽ ?

— Ngu lắm ! Một kẻ giết người khác kia mà !

— À, phải, một người lành ?

— Ngốc lắm ! Một kẻ giết người khác, nhưng không phải vì chiến-tranh.

— Ta hiểu rồi : một tên đao-phủ.

Xuan quá ! Một kẻ giết người khác, mà giết ngay trong nhà.

— Đích rồi ! một ông lang.

Người kia chán ngán bỏ ra đi, gằn tri rằng vừa nói truyện với một ông lão điên.

Loanh quanh

KHÁCH HÀNG — Ông đổi cho tôi đôi giày này, chẳng chật quá.

NGƯỜI BÁN — Không phải đâu, lại chân ông to đấy ạ !

THƠ NGỤ-NGÔN HAI ĐÔI GIÀY

lặng bạn Trương-Huyền

Dận đôi giày mới đau chân,
Sở đôi giày cũ muôn phần xấu xấ,
Chiếc thì há hốc miệng ra,
Chiếc thì thay gót đến ba bốn lần.
Cậu Nam đang lúc phân vân,
Thấy con trai lớn cụ Tuần đi chơi,
Bánh bao trong chiếc xe hơi,
Trên đường cát trắng mù trời bụi bay,
Nam ta thấy vậy nghĩ ngay :
« Trong xe hòm kính, đi giày mới tân ;
« Tha hồ diện khắp xa gần,
« Còn đâu thấy cảnh đau chân như mình ? »
Đang khi vợ vẫn tâm tình,
Bên ngoài lại thấy bác Minh lực-diễn,
Toét mồm cười nói huyền thiên,
Chân không bước một tự nhiên giữa trời.
Nam ta suy nghĩ mím cười :
« Hưởng vui nào phải ở nơi sang giàu !
« Gương lành trước mắt chớ đâu ! »

NAM-HƯƠNG

TRÊN ĐÀO VÀNG

CHƯƠNG THỨ II

THANH-KHA lững thững xuống bến tàu. Bao nhiêu sự tức bực ban nãy theo gió bẽ đã tiêu tan đi mất cả. Chàng chỉ nghĩ đến cái cười tươi và nhả nhận của cô thiếu nữ trên ô-tô mà chàng vì với một tia sáng mặt trời, mang lại cho mùa đông ấm ướt một chút vui vẻ.

Thanh-Kha bỗng dừng lại trước một gian nhà là nhỏ bên đường. Nhà tuy không to tát nhưng rất dỏm đang sạch sẽ, một hàng rào iâm bụt xanh tốt cao đến ngực, sên phẳng như bức tường ngan con mắt lò mò của khách qua đường. Thanh-Kha lách qua chiếc cổng tre bước vào sân. Một con chó mực con sun soe chạy ra vừa cắn vừa lùi.

Có tiếng trong nhà hỏi vọng ra : « Ai đấy »

— Tôi đây.

— Chết chưa, ông đến mà cháu không biết.
Rồi một người đàn bà chừng ba mươi tuổi bồng một đứa con nhỏ chạy ra !

— Lạy ông ạ.

— Tôi không dám, bác gái có nhà không ?

— Thừa ông có ạ, nhà cháu đương nên ít bánh chưng ở đằng sau.

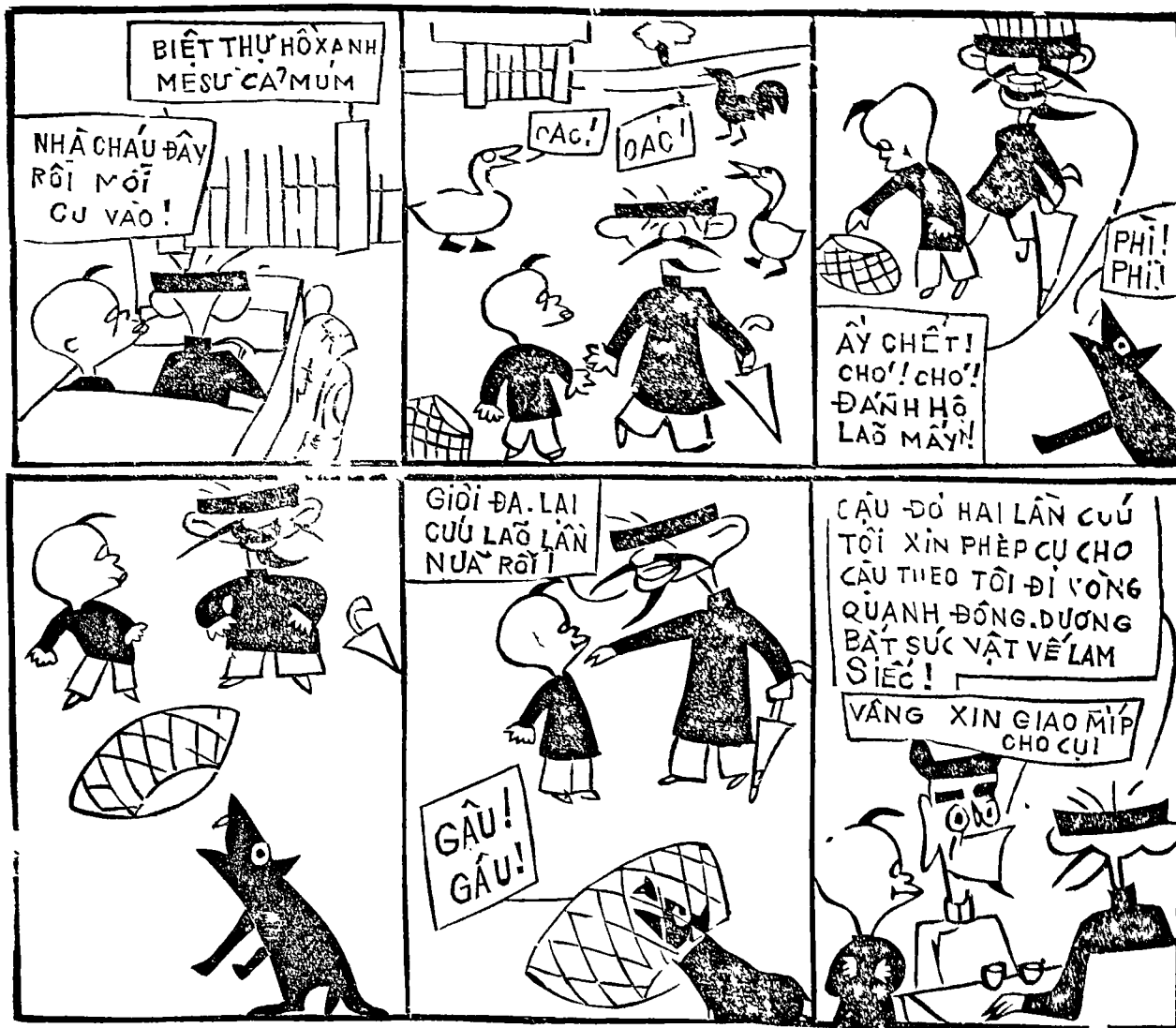
Rồi quay lại người đàn bà cao liếng gọi :

— Thầy ơi, ra có khách.

Người đàn ông chừng đã biết Thanh-Kha đến rồi nên chỉ mấy phút sau thấy chạy ra.

Đó là một người to lớn lực lưỡng. Đầu húi ngắn làm nổi hẳn bộ mặt gân guốc. Nhưng nét mặt không có tí gì là hung ác vì anh ta có hai con mắt thực thà thẳng thắn và một cái mồm tươi tắn lúc nào cũng cười mỉm. Chiếc áo nịt có dọc ngang xanh của thủy thủ anh ta hạn càn

MÚP VÀ MIP. II Về nhà xin phép



làm nổi bộ ngực nở nang và hai cánh tay rắn chắc, bắp thịt nổi cuộn cuộn như những con rắn quấn quanh.

Thoạt trông thấy Thanh-Kha, anh ta đã nhanh nhẩu chào rồi hỏi luôn :

— Bẩm ông, ông chưa về Hanoi soi tết, hôm nay còn đến chơi tất niên nhà cháu. Chết chữa sao bu nó không mời ông vào chơi trong nhà để ông đứng ngoài sân là cái nghĩa lý gì... mời ông vào ạ. Bu nó đi đun nước pha ấm tích.

Thanh-Kha bước vào, vui vẻ đưa mắt nhìn những bức tường dán câu đối đỏ và những bức tranh gà chó. Chàng trầm ngâm một lát rồi thông thả bảo người đàn ông :

— Này bác ba Rộng ạ, khéo chúng mình không được ăn tết ở nhà đâu.

Ngừng lại một lát đợi để ngấm nét mặt ngạc nhiên của người thủy thủ, chàng tiếp :

— Ông chủ vừa gọi tôi lên, bắt sửa soạn tàu để mai đưa mấy người nhà ra chơi vịnh Hạ-Long.

— Thưa ông thế ạ. Hồng, thế thì làm thế nào cho kịp vì các anh em ai nấy đều về quê ăn tết cả rồi. Ông cho các bác ấy nghỉ những nửa tháng kia mà.

— Thì vẫn thế, chính ngại về sự không tìm được thủy thủ nên tôi mới đến hỏi xem bác liệu có thể tìm được người đi thay trong năm bữa không.

— Thưa ông, thật tình là chịu. Năm hết tết đến còn ai rồi công mà đi bẻ bây giờ. Mà ông tính trong bến này có ai đi được thì ch'u biết cả rồi. Nào còn ai nữa đâu.

— Vẫn biết thế, nhưng bác thử cố tìm hộ xem... Xem trong bọn khách có ai đi được không. Họ không có nhà cửa ở đây thì chắc họ roi chứ gì.

— À vâng... nhưng thưa ông cũng khó lắm. . nhưng để cháu xem sao.

— Được bác cứ cố đi rồi ông chủ có tiền thưởng hậu lắm đấy. Trăm bạc là ít. Tha hồ mà tiêu tết.

— Dạ chả cứ tram bạc, ông bảo lý cháu phải

Thanh-Kha tư giã Ba Rộng rồi ra cửa quay đi xuống bến, về nhà riêng ở lưng một ngọn đồi. Chẳng an qua loa bura sáng xong, ngồi vào bàn đọc sách.

Độ 5 ở rười chiều thì bác Ba Rộng đến. Trông nét mặt, Thanh Kha đã biết rằng chưa tìm được ai vì trên khuôn mặt thực thà trung hậu của bác Ba, sự thất vọng hiện ra rất rõ.

Thanh Kha cất tiếng hỏi trước :

— Thế nào bác Ba ?

Bác Ba không trả lời ngay, rút khăn tay ra lau những hạt mưa đọng trên mặt, rồi rút rề thưa :

— Thưa ông, tôi đi từ trưa đến giờ mà chẳng an thua gì. Ở bến vắng tanh, người nào người nấy đều về quê an tết cả. Bọn khách còn một ít cung chẳng chịu ai đi, chủ nào chủ ấy đã thấy đi mua tích từng chục bạc thuốc phiện để đủ dùng mấi hôm tết. Tôi khần khoản mãi với họ nhưng xem chừng họ muốn nằm yên hút sách mấy hôm tết chứ không muốn động đến thân nữa.

Thanh Kha nghe nói, vẻ buồn hiện ra trên mặt, ngồi thừ ra, chng càng suy tính càng không biết quyết định ra làm sao. Nhưng vốn là người hoạt đ n , không chịu ngồi yên, chàng đứng giấy bảo Ba Rộng :

— Bác đợi tôi một lát, tôi cũng uống bên xem sao.

— Vâng, ông vui tôi thử cùng đi xem sao, ông thạo tiền, khách dễ giao thiệp với họ hơn, vả họ vẫn kính phục ông hơn. Từ độ ông cứ cả một chiếc thuyền.

Thanh Kha ngắt lời người thủy thủ trung thành vì chàng không muốn cho bác ta nhắc đến câu truyện cũ. Nhưng dân chài lưới ở miền này ai quên được câu truyện hào hiệp của chàng. Cách đây hai nam, chàng mới nhận coi chiếc du

thuyền « Hải-Âu » được mấy bữa, nhân một buổi thử máy chàng cho tàu ra ngoài khơi thì gặp một cơn bão bất thành linh nổi lên. Chàng nhanh trí đưa tàu vào một vũng nhỏ, reo neo vào chỗ khuất gió nên không bị thiệt hại là bao nhiêu. Hôm sau bề hơi yên ả, chàng nhìn thấy đằng xa một chiếc thuyền đánh cá của người khách lênh đênh trên mặt bể, buồm rách, cột buồm cùng tay lái đều gãy. Dù bề chưa yên, ông cố nỡ lắm, thủy thủ ai nấy đều ngủn ngại,

chàng cũng hạ lệnh cho xuống ra cứu. Vì thấy mọi người rụt rề, chàng thân tự mình điều khiển chiếc xuống. Trải bao nhiêu gian nguy, mấy lần sóng đánh vào xuống tưởng chừng đắm, chàng cứu được cả một gia đình chài lưới khách gần chết rết chết đói. Vì sự anh hùng đó mà ai nấy, nhất là người Tàu ở bến, đều coi chàng bằng con mắt kính phục vô chừng.

Vì thế mà bác Ba Rộng mới nói rằng nếu có chàng đi thì người khách nề nang may ra có nhận chăng.

Thanh Kha khoác xong chiếc áo đi mưa rộng, đội chụp chiếc mũ gia đen lên đầu rồi cùng Ba Rộng ra đi.

Giời mưa phùn nặng hạt. Mới sáu giờ chiều mà đã không rõ mặt người. Hai người đàn ông to lớn đi trong màn mưa như hai bóng ma trong sương mù. Gió bắc thổi từng cơn làm điều thuốc lá của Thanh-Kha ngậm miệng tuy mưa mà vẫn cháy đỏ.

Hai người đi rẽ vào một phố tối om. Mấy ngọn đèn điện vàng khè chiếu lờ mờ xuống đường nhựa bóng nhoáng. Đến cửa một căn nhà bần thỉu, hai từng, Ba-Rộng dừng lại bảo Kha :

— Thưa ông đây là tiệm họ thường đến hút.

— Được, ta cứ vào.

Ba Rộng gõ cửa. Sau một phút im lặng, có tiếng lệt xệt kéo giấy rồi cửa mở ra. Ngọn đèn báo giờ cao lên soi vào khuôn mặt gầy xanh một lão khách già. Ba-Rộng lên tiếng trước :

— Fôi đưa quan chủ lại tìm thủy thủ. Ban này tôi đã lại rồi mà.

Lão khách gạt đầu lùi ra, nhường lối cho hai người.

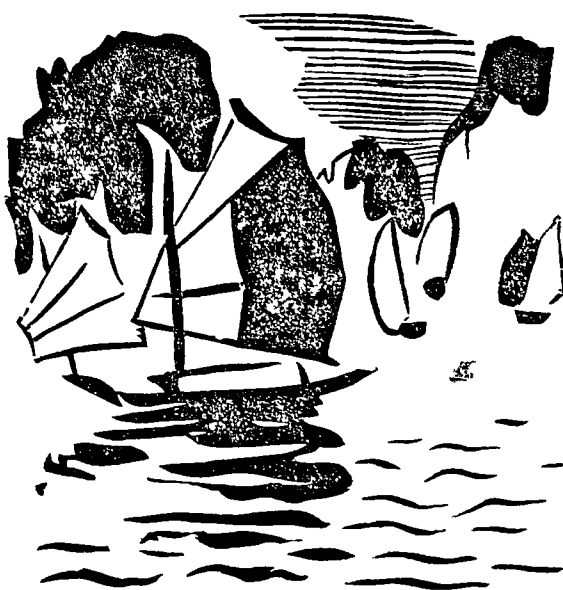
Gian phòng Thanh Kha bước vào khá rộng, kê lờng chõng mấy chiếc bàn đen bần, chung quanh có ghế đầu gỗ, một ngọn đèn báo to cheo trên cửa tỏa ánh sáng vàng vàng xuống đồ vật.

Mấy người khách, quần vén tận bực, co một chân lên ghế ngồi si sỏ nói với phau. Ba Rộng cùng Thanh Kha tiểu lại gần. Dặng một thứ tiếng khách rất rành rọt, Thanh kha không chờ họ biết sự kinh ngạc bảo chúng rằng :

— Ban này bác Ba đã đến nói với các chủ rằng tôi cần đến nhiều thủy thủ để làm trên tàu « Hải An » trong rằm bữa. Có chủ nào chịu đi.

(Còn nữa)

• L. H. V.



TRANG KHUẤT

Khoa học

Máy bay... bay

TẠI sao phi cơ bay được. Chắc các em đã có lần đi xe đạp bị ngược gió và biết sự cản của gió mạnh thế nào. Ta có cái cảm tưởng bị ai lôi kéo lại. Sức cản của không khí có cái hại làm cho ô tô, tàu thủy không thể đi hết sức nhanh được nhưng lại có cái lợi, sinh ra một sức mạnh làm phi cơ bay được. Chính SỨC MẠNH ĐÓ ĐẨY NGƯỢC CÁNH MÁY BAY LÊN.

Chiếc điều cũng nhờ sức đó mà bay lên được. Nhưng thả điều phải đợi hôm có gió; gió có thổi mạnh thì sức đẩy lên mới mạnh. Máy bay cũng như cái điều nhưng là một cái điều TỰ CHẾ RA GIÓ BẰNG CÁNH QUẠT CỦA MÌNH. Cánh quạt quay bằng một động cơ tương tự như máy ô-tô.

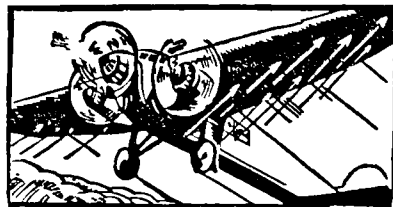
Các em chơi điều cũng tinh lắm cơ! Thả điều những hôm có gió thì còn nói gì nữa! Đàng này các em muốn chơi điều cả những hôm lặng gió. Làm thế nào? Đứng yên mà chờ gió trời thổi đến ư? Thế thì ngáy thोर quá! Làm thế nào?... À! Các em nghĩ ra rồi, dân dị lắm phải không? Cứ việc cầm đầu giây mà chạy, chạy nhanh, nhanh nữa.... Không có gió tự nhiên thì ta làm lấy ra gió, cần gì!

Thế là điều bay lên, lên. Khi đã lên được khá cao, thì một chút gió hây hây sẽ đủ giữ cho điều không nhào xuống — Các em nhỏ chơi chong chóng cũng ranh như thế. Chiếc chong chóng để yên một chỗ phải có gió thổi mới quay. Nếu nóng ruột các em cầm chong chóng chạy thì chong chóng cũng quay. Càng chạy nhanh chong chóng quay càng tít. Người chế ra máy bay cũng ranh như thế, cố hết sức làm cho máy bay nhanh. CÀNG BAY NHANH THÌ SỨC

GIÓ CÀNG MẠNH KHIẾN CHO PHI CƠ CÀNG BAY KHỎE.

Muốn cản được nhiều gió cánh máy bay phải rộng và đặt hơi chênh - chênh vì đặt ngang như tấm phản thì chẳng cản được tí gió nào.

Cơ em bảo nếu thế cứ làm cánh thật to là được. Chính vì cũng nghĩ như các em mà máy bay ngày xưa mới hai cánh, cánh trên cánh dưới. Nhưng các em phải nhớ rằng cánh càng to lại càng nặng làm cho máy bay cất mình không nổi. Vì thế ngày nay máy bay chỉ có một cánh. Nhưng muốn cho bay lên dễ dàng



người ta tăng sức nhanh của phi-cơ. Bây giờ bay một giờ sáu, bảy trăm cây số là một sự thường. Cho nên nếu vì một lẽ gì, sức nhanh kém đi thì tàu bay nguy ngay. Không đủ gió, phi-cơ sẽ đâm bổ xuống đất.

Nói tóm lại phi cơ bay được vì sức đẩy của không khí bị chuyển-động (nghĩa là sức gió) và máy bay tự chế ra sức đẩy ấy bằng máy quạt và sức bay nhanh của mình.

Xin chú ý

Về bức tranh đầu bài thi kỳ trước các em có thể phỏng ra một tờ khác để cắt nếu không muốn cắt vào truyện đăng ở trang sau.

Cải chính

Trong số 1, có vài chỗ thợ in xếp lộn. Vây xin lỗi các bạn độc giả.

Có độ 10 số, đóng nhám trang, em nào mua phải, xin gửi lại tòa báo mà đổi.

15 Juin 1941

SỐ ĐẶC BIỆT VỀ NGHỈ HÈ

30 trang, giá 0p18

Các bạn mua báo dài hạn không phải trả thêm tiền về những số đặc biệt

- 4 truyện ngắn
- 2 truyện dài
- 4 truyện bằng tranh

Nhiều trò chơi vui
Nhiều cuộc giải trí
Nhiều bài hát.

ANH VÀ EM

(Tiếp theo kỳ trước)

« **A**NH xin em, em ơi, em để cho anh ra nhập vào bọn đi săn. Anh không thể nín lòng được nữa »

Và anh nấn nì mãi, thành ra em đành lòng để anh đi. Em bảo :

« Nhưng nhất là chiều nay anh về nhé. Em sẽ đóng kín cửa lại không cho bọn đi săn vào. Và để cho em nhận được anh thì anh gõ cửa nói : Em ơi, mở cửa cho anh. » vì nếu không nghe thấy anh nói như thế thì em sẽ không mở cửa đâu.

Hươu chạy bay ra ngoài, khoan khoái và vui vẻ được ra nơi khoáng dã. Vua và quần thần trông thấy con vật đẹp muốn bắt lấy, nhưng không đuổi kịp mà mọi khi tưởng sắp nắm được thì vọt một cái hươu lại nhảy qua một bụi rậm mà biến mất. Tới đến hươu quay về chiếc lều gỗ cửa và gọi :

« Em ơi, mở cửa cho anh »

Cửa liền mở ra ngay ; hươu nhảy vào trong lều rồi nằm lan lén trên cái nệm êm của mình mà nghỉ.

Sang hôm sau, cuộc săn bắn lại tiếp theo. Hươu lại nghe thấy tiếng tù và và tiếng kêu gào của những người đi săn, hươu bắt đầu nóng ruột rồi lại xin em mở cửa cho ra. Em để cho đi và lại dặn đến chiều thì về và khi gõ cửa thì lại nhắc lại câu như hôm trước.

Khi Vua và các người đi săn lại trông thấy con Hươu có cái vòng gầy bằng vàng thì liền hùa nhau đuổi theo Nhưng Hươu chạy nhanh, bỏ mọi người một quãng xa. Mọi người đuổi sau Hươu suốt cả ngày. Sau cùng một người trong bọn bắn trúng vào chân Hươu, thành ra hươu phải khập khiễng và chỉ chạy được thong thả

thôi. Người đi săn đuổi theo đến tận túp lều lá và nghe thấy Hươu nói :

« Em ơi, mở cửa cho anh »

Rồi canh cửa mở ra xong lại đóng ngay lại.

Người đi săn nhớ kỹ lấy tất cả như thế, quay về chỗ Vua ngự và trình lại với ngài y những điều đã trông nghe thấy. Vua truyền :

« Ngày mai lại săn nữa. »

Lúc ấy thấy Hươu trở về, Em rất đổi kinh sợ. Em rửa sạch vết thương ở chân Hươu, lấy cỏ dịt vào đấy rồi bảo :

« Anh Hươu ơi ! anh nằm nghỉ đi cho chóng khỏi. »

Nhưng vết thương chỉ nhẹ thôi, nên đến sáng hôm sau Hươu đã không thấy đau đớn gì nữa. Khi lại nghe thấy tiếng vui vẻ của bọn đi săn ở trong rừng, anh liền bảo em :

« Anh không nín lòng được, anh phải đi ra mới được ; họ chẳng bắt ngay được anh đâu. »

Em khó mà bảo anh :

« Lần này thì họ giết anh mất, rồi một mình em bơ vơ ở trong rừng, chẳng trông cậy vào ai được. Không, em khôn, để anh đi đâu »

« Thế thì anh buồn chết mất. Nghe thấy tiếng tù và, anh sợ n-sao cả trong lòng. »

Em biết không can ngăn được ; trong lòng thối thục em đành mở cửa cho Hươu và Hươu nhẹ nhàng, vui vẻ nhảy ngay vào rừng.

Khi Vua trông thấy, ngài liền bảo những người đi săn theo hầu :

« Các người cứ đuổi theo con Hươu kia luôn luôn cho đến tối, nhưng cấm không được làm cho nó phải đau đớn một tí nào. »

Khi mặt trời, đã ngả, Vua bảo người đi săn hôm trước :

« Người lại đây và dẫn ta đến cái lều hôm qua.

Khi đến trước cửa, vua gõ cửa và nói :

« Em yêu quý ơi, mở cửa cho anh !

Cánh cửa mở, Vua bước vào và trông thấy một cô con gái đẹp tuyệt vời.

Đáng lẽ là anh Hươu, lại thấy một người đàn ông trên đầu đội mũ vàng, Em đứng lặng đi vì kinh hoàng. Nhưng vua nhìn cô một cách dịu dàng, đưa tay cho cô ra về thân mật và hỏi :

« Nàng có muốn theo ta về cung điện và làm vợ yêu dấu của ta không ? »

Nàng trả lời :

« Tiên thiếp xin tuân-lệnh, nhưng anh Hươu phải đi với tiên-thiếp vì tiên-thiếp không ở xa anh được.

Vua trả lời :

« Hươu sẽ ở luôn gần nàng suốt đời và sẽ không bị thiếu thốn gì cả »



(Xem tiếp trang 16)

ÔNG THẦN MẮT XANH



1— Biết bà đi xoay tiền lấy thuốc cho Hậu nhưng Liên không dám nói ra.



5— Ngay lúc này có người cưỡi ngựa đi tới



2 CHỊ (kể chuyện) — Ngày xưa...



6— Đến trước nhà Liên thì xuống ngựa



3— Ngày xưa, có một ông Thần hai mắt xanh biếc...



7— Nhưng cẩn thận, thiếu niên còn ghé nhìn qua khe liếp



4 8 L'ên ở tron nhà vẫn k chuy n



chúng ta cùng vẽ

Các em thích những sách có vẽ, thích xem những tờ báo có nhiều tranh vẽ, chắc các em thích biết vẽ lắm.

Biết vẽ thích lắm, và có lợi lắm. Cái lợi không ở sự bán tranh lấy tiền, nhưng lợi ở nhiều việc khác.

Vì dụ các em đi thừa làm một cái cặp sách, lại muốn có thêm một ngăn để lọ nước uống và một cỗ chuyên, hay là ra kiêu cho người thợ mộc đóng cái bàn viết cho tiện theo ý riêng mình, mà không biết vẽ thì còn soay sớ thế nào được, chỉ đành chịu người ta bán cho thế nào thì chịu thế thôi.

Vậy các em nên biết vẽ; và muốn biết vẽ thì phải học vẽ. Học vẽ không khó như học chữ đâu, dễ hơn nhiều và lại thích nữa kia.

Nhiều em cứ tưởng rằng vẽ là khó lắm; rồi không chịu tập; đến lúc cần đến việc gì phải vẽ thì lại thú thực rằng: « Tôi không biết vẽ ». Thế ví dụ có người thú thực với các em rằng người ta không biết cầm dũa thì các em có cười không? Tất có chứ. Vì người mà không biết cầm dũa thì thực là người dốt quá, hay nói cho đúng là người vụng về quá; vụng về đến nỗi đến đôi dũa cũng không biết cầm mà và cưa vào miệng.

Nhưng xét cho kỹ thì các em biết cầm dũa, có phải là tự nhiên mà biết cầm đâu, đã phải tập nhiều lắm rồi đấy chứ. Các em nhớ lại mà xem, có phải ngày trước, khi hãy còn nhỏ, các em phải súc cưa bằng thìa, rồi sau mới tập cầm dũa, trong khi tập ấy thì cưa rơi cưa vãi đầy chung quanh rồi thầy mẹ bắt nhặt cho kỹ hết mới được đứng dậy không?

Vậy thì muốn vẽ được khéo cũng phải tập chứ.

Mà tập thì chỉ có một cách là vẽ luôn. Một mẫu bút chì, một mảnh giấy để trên cái bìa nào cứng, thế là đủ rồi.

Thấy cái gì cũng vẽ, bất cứ lúc nào rồi là cũng vẽ. Vẽ xong một vật gì rồi thì tự mình chữa lấy. Mà chữa lấy có khó gì đâu: cứ nhìn đi nhìn lại cái tranh nhiều lần, thế nào cũng thấy có chỗ chưa đúng. Đã biết có chỗ chưa đúng, ấy là đã tiến tới được một bước rồi đó. Thấy có chỗ sai thì tẩy đi chữa lại cho đến lúc không còn thấy sai nữa mới thôi.

Bây giờ thì các em đã có một cái tranh gọi là

được đối với một người mới bắt đầu học vẽ.

Rồi lại vẽ nữa. Cứ chịu khó là thế nào cũng thành công.

Chắc có em cãi: đã là mới học vẽ thì còn biết thế nào là sai hay đúng.

Xin trả lời rằng: biết lắm chứ. Này nhé, các em hãy viết một chữ e với một chữ l, viết lối chữ viết, chứ không phải lối chữ in; các em sẽ nhận rằng chữ l thì cao mà chữ e thì thấp. Nếu hai chữ đều nhau thì biết là sai chứ gì.

Nay lại viết hai chữ e, nếu một chữ cao một chữ thấp thì là sai rồi.

Các em lại vẽ một hình vuông, nếu bốn cạnh và bốn góc không đều nhau thì ai chả biết là sai. Vẽ một hình tròn mà hóa ra hình bầu dục thì có họa là dốt quá mới không biết là sai.

Đấy, cứ chịu khó nhận xét là sai hay đúng biết ngay.

Các em thử làm đi xem nào.

NGYM

Đầu bài thi thứ 4

Các em đặt một câu chuyện vui cười dài độ năm giòng chuyện đặt chữ không được dịch ở đâu cả.

Cuộc thi lớn của TRẺ EM

GIẢI THƯỞNG. — Giải thưởng đầu: một cái đàn BÀNJO — 10 giải thưởng hạng nhì: một hộp đủ dùng để đóng MÁY BAY — 19 giải thưởng hạng ba: Sách truyện và báo TRẺ EM — 500 giải thưởng chung: một cái phiếu để dự vào một buổi vui do báo THANH NGHỊ tổ chức sáng hôm 15 Jun 1941 (Thẻ lệ xem số báo trước)

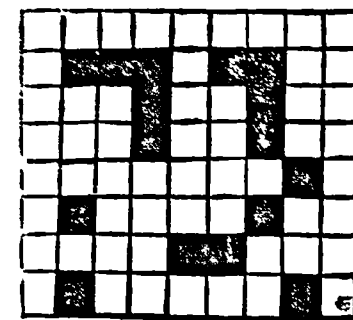


Đầu bài thi thứ sáu

Con quái vật này vừa ở cung trăng rơi xuống. Các em tìm xem nó có những bộ phận nào của những con vật sống trên mặt đất

Đầu bài thi thứ năm

Ô chữ



1 2 3 4 5 6 7 8 9

Ngang

- 1 — T h ử
- 2 t ư ở n g n h à
- 3 Tr ầ n .
- 4 2 T h ệ m
- 5 d ầu th êm đ ầu
- 6 th ành h ọ m ột
- 7 ô n g v ươ q u ả ở
- 8 N inh - B inh .

3 H ọ v ươ n h à N g ườ i .

Lộn ngược thành tên viết tắt của một ngành công (Xem tiếp trang 14)

Trò chơi vui

Biết tên anh hùng

Các em đã đọc Sử-ký Việt-nam rồi, hẳn đã biết nước ta chẳng thiếu những danh vua hiền, tướng giỏi dũng-sĩ da h-nho. Các em hãy cầm-phục kinh-yên.

Bây giờ có dịp để các em cố nhận tìm lấy tên những bậc anh-hùng của Tổ-quốc.

Cách chơi

Các em dùng thành vòng tròn, quay một vào vòng, cầm sẵn một quyển sổ và cái bút chì. Anh Quân dùng ghim, cài lên giữa lưng mỗi em 1 mảnh giấy trắng to bằng bàn tay có viết sẵn tên 1 người trong sử: Đinh-bộ-Lĩnh, hay Lý-công Uẩn, Lương-thế-Vinh, Lý-Bí, Trần-quốc-Tuần, Lê Lợi, Lê Lai, vân vân... Mỗi em có 1 tên khác; đừng để họ biết.

Ái nấy có 1 tên sau lưng rồi. Anh Quân nổi hiệu còi. Các em lập tức đuổi theo nhau để xem tên. Xem được tên ai ở sau lưng người ta thì biến ngay vào so.

Nhưng mà khéo! Họ xúm cả vào lưng mình bây giờ đó Giấu lưng đi. Quay, quay... chạy... Nhưng mình cũng phải săn các anh khác mà lấy tên chứ. Nếu cầm có chạy hoài, hay cứ ép lưng vào lưng mãi thì hỏng to. Xong ra đi nào! Chẩn cho nhanh, mắt cho tinh. Cỗ mà xem của người, giấu của mình đi. Hai tay dùng để cầm sổ biến tên thôi, không được lôi kéo người khác hoặc giắt lấy giấy ở lưng người mà xem. Lại không được chạy ra khỏi sân chơi.

Hết 5 phút rồi. Anh Quân thổi hiệu còi dài. Các em không được nhìn lưng ai nữa. Ký tên mình vào giấy rồi đưa ngay đến anh Quân cho điểm:

Em nào biến đúng mỗi tên được 2 điểm.

Biến sai như Lương-thế-Vinh ra Lương-thế Ninh thì trừ 1 điểm.

Biến tên nào không có, trừ 2 điểm.

Em nào được nhiều điểm là nhất. PHAM LỢI

<https://tieulun.hopto.org>

TIẾNG CÒI XE LỬA

TRUYỆN NGẮN của THÁI PHỈ

(tiếp theo và hết)

NHUNG nhà tôi không có tiền ; đến ngay đi với bọn trẻ em đi nghỉ mát cũng còn không thể được nữa là. Thầy tôi kiếm chỉ đủ ăn, có khi còn túng thiếu nữa.

Cảnh không phàn nàn cũng không phẫn uất. Anh chỉ nhìn cái bàn tay khẳng khiu của anh một cách yên-phận.

Hoàn cũng không biết an ủi bạn thế nào. Hai người cùng im lặng. Bỗng tiếng còi xe lửa thét vang, rồi tiếng bánh xe lăn ầm ầm trên đường sắt. Đầu ghếch lên, mặt căng thẳng Cảnh như lảng tai nghe một tin lành bí-mật.

— À ! xe lửa...

Hoàn không liêu, mở to mắt :

— Anh muốn có một đoàn xe lửa bằng sắt của trẻ con vui chơi à ?

Cảnh mỉm một nụ cười khó lả :

— Đề tôi nói rõ anh nghe, chỉ một mình anh thôi, vì anh là bạn tôi. Đã một tháng nay, từ ngày tôi ốm, nằm một chỗ, buồn, tôi nghe tiếng xe lửa chạy qua, tôi nhớ cả giờ các chuyến xe đi, xe về. Nhất là ban đêm trong im lặng, tôi nghe tiếng nó chuyển bánh ầm ầm. Tôi tưởng nó chạy đến những nơi mà tôi chẳng hề được biết bao giờ. Tôi như trông thấy nó qua đồng ruộng, qua sông núi rồi sau cùng đến đỗ ở trước cái biển rộng bao la. Ô ! Biển !... Tôi không ngủ được anh ạ, nên tôi thích nghe tiếng còi xe lửa lắm.

Hoàn ngồi nghe, hòng như thất lại. Anh không bao giờ cảm động đến thế.

— Có lẽ anh cho tôi là ngốc, anh Hoàn nhỉ ? Không, không đời nào tôi nói truyện này ở trường đầu, anh em họ cười cho thì chết. Mà anh cũng đừng thuật cho ai nghe đấy nhé !

Hoàn thẳng thắn :

— Cần quái gì lời họ chế riếu. Đứa nào dám bảo anh là ngốc là đứa ấy ngốc. Anh chả là người thông minh nhất lớp đấy sao ?

— Trời ơi ! giá tôi lại có thể học hành được như trước !

Liền đấy, lại một hồi còi xe lửa.

— Anh chưa đi xe lửa bao giờ sao ?

— Từ thửa bé đến giờ, tôi chưa rời khỏi Hà-nội.

— Rồi một ngày kia, một chuyến xe lửa sẽ đưa anh đi rõ xa, đến tận biển...

Hoàn đứng giậy :

— Tuần sau, tôi lại đến thăm anh.

Hoàn ra đến ngoài phố. Trời vẫn mưa rả rích, người qua lại vẫn thưa thớt, các cửa hàng vẫn vắng teo. Không có gì thay đổi cả ; mà Hoàn bây giờ hình như không phải Hoàn hai tiếng đồng-hồ trước đây nữa. Hoàn lúc này nhìn đời bằng cặp mắt mới lạ.

Làm sao Hoàn lại cứ tưởng là mình khôn-không nhất trần đời, anh, một người không biết ốm đau là gì, không bao giờ phải nhịn đói, không phải ở trong một gian buồng chật-hẹp ầm thấp, lại hề nào cũng được đi nghỉ mát ở Sầu-sơn ?

Hôm sau, anh liền đi hỏi Hội lo cho trẻ em đi nghỉ mát. Chỉ tốn độ sáu chục bạc, Cảnh có thể đi

GIÚP ÍCH

Đã có buổi sáng nào em giậy sớm nhất nhà, làm gì cho người trong nhà phải ngạc nhiên và sung sướng chưa ? ?

Em thử tưởng tượng một buổi sớm, cậu mợ và các em bé của em còn yên giấc. Thằng Nhỏ ở nhà dưới còn ngáy khò khò... Em mở màn, xuống đất, dùng cho ai biết, rón rén đi lấy cái chổi ra sân quét thật sạch ; đem đôi giầy của Cậu ra, lấy si, bàn chải đánh cho rõ bóng ; lấy thuốc lá tra vào đày hộp cho Cậu ; hay là mang cái chậu đồng rửa mặt ra sân, lấy cát đánh sáng choang rồi múc nước sạch vào, để lên bàn.

Lát nữa, cả nhà giậy em sẽ được thấy : thằng Nhỏ mang chổi ra đến sân thì siết bao kinh ngạc. Nhưng rồi nó sẽ ngửa cổ cười vang, sung sướng : « May quá ! Chẳng biết ông Thần Gió « lảo » tốt bụng đã quét sạch hộ mình cái sân

thế « lảo » ? ?.. »

Một em không phải sai lầm Nhỏ như mọi sáng mà đã thấy có một chậu nước trong, khăn mặt, xà-phòng thơm tất để ở bàn.

Đến giờ đi làm, cậu em chẳng phải tìm giầy đi, vì đã sẵn có một đôi giầy thật bóng, cả bị-rất để ngay dưới chân ghế. Mở hộp ra định lấy thêm thuốc hút thì đã thấy đầy tấp. Cậu em ngạc nhiên và hí hửng nói :

— « Ô ! Ai mà ranh mãnh thế này ! »

Em nghĩ xem có thích không ? Lúc ấy em cứ ngồi im, xem lại bài để sắp đi trường, tai được nghe mọi người bàn tán ắt phải bấm bụng nhin cười.

Khoai chỉ lẫn phải không em ?

Thì những việc kia tay mình làm cả đấy chứ ! Nhưng có cần chi mà phải nói ra.

Giúp người được vui. Em có làm thì mới biết. Em cố giậy sớm, thử làm xem. PHẠM-LỢI

cái mộng của anh và lấy lại được sức khỏe.

« Sáu chục bạc!... Đào dầu cho ra sáu chục bạc bây giờ? Bỏ ống ra, may lắm được độ 5, 6 đồng. »

Mỗi lần anh đến thăm Cảnh về, anh lại tự bảo
« Phải có sáu chục bạc mới được... nhưng làm thế nào cho có được món tiền to ấy nó là cả cái cơ-nghiệp của một người nghèo? »

Ra trường, anh hỏi các bạn thân :

— Tao muốn kiếm tiền... nhưng không biết bằng cách gì được.

— Khó quá gì, đi bán phá-xa.

— Đi bán kem Nhật, phát tài hơn, mày à.

— Đi vác thuê biển quảng cáo cho hội đua ngựa tốt hơn,

— Đưa mãi, tao hỏi thật đấy.

— Thế thì mày đi dạy tối vậy. Để tao xem có ai mượn, tao mạch cho.

— Hay là đi bán vé xi-nê vậy.

Thuần là những việc kiếm tiền mà Hoàn không thể nào làm được. Anh về nhà, mặt tiu-nguỷ. Thầy bảo anh :

— Bác Phán trên Yên-báy sẽ về chuyển tàu chiều nay, vì có việc cần.

Lúc ấy, Hoàn mới nhớ đến cái lời hứa trao phúng của ông bác : « Nếu cháu được nhất Hán-



tự, bác sẽ cho cháu năm chục đề mua một cái xe đạp ».

Năm chục... với lại sáu đồng bỏ ống được, vị chỉ đi 56p00. Còn thiếu có bốn đồng, thì nhịn xi-nê từ giờ đến hè, may ra cũng đủ. Nhưng mà nhất Hán-tự, trời ơi! thật khó bằng bay lên cung trăng. Vậy mà...

Đêm ấy, Hoàn kém ngủ. Anh nghe thấy tiếng còi xe lửa từ xa đưa lại. Lòng anh thao thức. Mọi đêm, anh ngủ ngon giấc lắm, anh có nghe thấy gì đâu.

Anh lắng tai nghe rõ mồn một cái tiếng than-thở rầm rầm một điệu của đoàn xe.

« Chắc lúc này, trong cái căn nhà tam tối ơ ngõ Khâm-thiền, Cảnh cũng đang lắng tai nghe tiếng xe lửa chạy qua, rồi anh mơ tưởng, rồi anh nghĩ đến cái biển rộng mông mênh kia có

đấy... »

Hai tay ôm lấy đầu, Hoàn như cò tìm ra lời giải cho một bài tính kho. Bất đắc dĩ, anh lại phải nghĩ đến lời hứa của bác Phán.

Rồi một buổi sáng tươi đẹp kia anh quả quyết giữ lại những bài chữ Hán cũ.

« Muốn là được. Ta thử đề tâm học xem sao. »

Rồi đó, anh học ôn lại những bài cũ rất chăm chỉ. Anh đề ý sốt sắng đến những bài mới, Anh tập viết cho nhớ mặt chữ. Anh tập dịch cho được làm quen với mẹo luật của Hán tự. Những buổi chiều thư nam, chủ nhật, người ta thấy vắng mặt anh ở nhà chiếu bóng. Em anh thấy anh bỏ đọc những sách tâm bầy.

Mỗi lúc anh chán nản thì những tiếng còi xe-lửa từ xa vọng lại như nhắc nhở anh nhớ rằng một người bạn thông minh và can đảm đang học hơn trong một căn nhà âm trời, một nhân tài của tương lai sắp bị chôn vùi nếu.. Rồi anh lại hăm hở làm việc.

Một ngày kia, Hán tự mở cả cái kho bí-mật cho cậu học trò cần cù ấy. Hoàn bắt đầu thấy thích. Rồi Hoàn thấy cái gì cũng giản dị và dễ dàng. Bây giờ thì không phải là cái việc « khổ sai » như trước nữa.

Thầy giáo, một hôm, ngạc nhiên bảo :

— Anh có khiếu về Hán-tự. Các bài dịch của anh không những đúng lại còn hay nữa. Giá anh chịu học như vậy sớm hơn thì có phải bây giờ anh đã khá rồi không? Cố đi tí nữa, thì một người xưa kia học nam sáu nam, vị tất đã viết khá bằng anh.

Hoàn không vì thế mà lên mặt. Nhưng mà ngày nay những tiếng xe lửa lền trên đường sắt không còn là những tiếng thở than nữa, Hoàn nghe nó như là những tiếng thán-trân rất vui vẻ.

Cảnh cũng đã đi học. Nhưng theo lời yêu cầu của thầy thuốc, thầy giáo chỉ bằng lòng cho anh học cái lối « tài tử » mà thôi. Thường anh được ra chơi ở ngoài sân để hưởng nắng gió hơn là bị giam hãm ở trong lớp như các trò khác. Tuy vậy, anh cũng hay còn gầy còm và xanh xao lắm. Người ta không nỡ chòng ghẹo anh như trước nữa. Hình như anh sống trong một giấc mộng đau đớn và tuyệt vọng : chỉ có tiếng còi xe lửa là thỉnh thoảng làm cho anh rất mình tỉnh lại.

Rồi đến bài thi Hán-tự về kỳ lục cá nguyệt thứ hai. Hoàn được nhất, hơn người thứ nhì những nam điểm. Cả lớp ngạc nhiên, Thật là một cuộc toàn thắng. Lúc tan học, Hoàn suýt sượng vỡ vai Cảnh, nói to :

— Nghe đi, Cảnh, giờ thì Cảnh tha hồ nghe tiếng xe tốc hành một ngày kia nó sẽ chở Cảnh vào Sầm-sơn.

Cảnh lắc đầu, tuyệt vọng.

Vừa may, bác Phán về chơi. Ông hút hàm hỏi Hoàn, ve riếu cợt :

Thế nào câu cá, bài thi Hán tự?

— Thưa bác, cũng không đến nỗi tồi lắm... Cháu được nhất với 17 điểm. Vâng, thưa bác, nhất trong một lớp 54 người.

Bác Phan thiếu chút nữa thì ngã vụt ra như người bị động kinh. Thầy mẹ Hoàn cũng thấy hết lời dễ biểu lộ sự sung sướng :

Sau cùng, bác Phan trịnh trọng :

— Bác xin giữ lời hứa. Đây năm chục bạc của cháu, mười cái giấy năm đồng đấy. Cháu bác đáng được thưởng cái số tiền nó gần bằng nửa số lương tháng của bác.

Hoàn ngượng nghịu cầm lấy tập giấy bạc.

— Bác cho phép cháu được tự ý dùng món tiền này theo sở thích cháu nhé ?

— Hẳn chứ...

— Vì cháu không muốn mua xe-đạp nữa.

Chiều lại, mẹ Hoàn hơi lo ngại về cái vẻ bí-mật của con, liền hỏi Hoàn. Anh thú thật việc dự định của mình.

— Thăng cha sẽ sung sướng biết chừng nào, mẹ nhỉ ? Vả lại, rồi nó sẽ lại được khỏe mạnh như cũ, bà thắng ở Sầm sơn kia mà.

Bà mẹ nhìn con, lộ vẻ sung sướng. Bà không nghĩ đến sự toàn thắng của Hoàn. Bà mừng vì cái trái tim non nớt kia đã mở ra cho sự yêu đương.

— Cần quái gì xe đạp, mẹ nhỉ. Cái xe-đạp đối với con cần thật, nhưng nó không quý bằng lòng yêu người, mẹ ạ.

Từ đấy, Hoàn không chán đời nữa. Anh không oán trời trách đất vì mấy giọt mưa, anh không lắc đầu than thở vì bài học khó, anh không tức tối khó chịu vì mất một buổi xi-nê nữa. Suyt... im.

Lại tiếng còi xe lửa, cái tiếng the thé như xé không gian ấy đã dạy cho Hoàn một bài học thực tế có hiệu quả bằng mấy những bài luân lý khô khan ở trong sách.

THÁI PHỈ

Ô chữ

(Tiếp theo trang 11)

chúa chiêm thành tự tử ở Hát giang. Chữ viết tắt họ vua bản triều.

4 — Hai chữ đầu tên một đại tướng nhà Nguyễn chết ở thành Bình-định. Tên viết tắt một tỉnh Trung kỳ gần Vinh.

5 — Vua khai sáng ra một giòng họ to.

6 — Tên một ông hoàng tử được du lịch đi rất xa. Họ một ông quan trung trực nhà.

7 — Tên ông vua khai sáng ra nhà Lê. Tên một giòng vua bên Tàu trước đời Tam-quốc.

8 — Chữ thứ hai tên một kinh đô một đời vua ở đầu lịch sử nước ta.

đọc

1 — Một nữ anh hùng.

2 — Tên em một nữ tướng.

3 — Một bọn giặc bị đánh bằng roi sắt và gậy tre.

4 — Chức quan to đời Hùng vương.

5 — Một ông vua nhà Lê trị vì từ 1573 đến 1599.



GIÚP ÍCH VIỆC NHÀ

CÒN gì sướng bằng mỗi buổi sáng ta thức giấc sớm, làm giúp nhà hết việc này đến việc khác trong khi mọi người vẫn ngủ ?

1 — Ở giường xuống, các em rón rén đi : Các em xếp hàng một, chắp hai tay ra sau gáy, uốn ngực, thẳng đầu và kiễng chân đi một vòng sân.

2 — Úi chà ! này giấy vụn, rác rưởi khắp nhà, ta nhặt cho hết : Vải hàng một, các em đi kôm lưng, tay vung chầm đất.

3 — Lại mạng nhện vương trên trần kia, nhẩy lên quét xuống mới được : Các em dún chân nhẩy thẳng người lên, đừng co đầu gối ; tay vung thẳng lên trời. Lúc xuống kiễng chân đỡ, hơi co đầu gối, dún mình xuống. Cứ đi 5 bước nhẩy 3 cái.

4 — Chỗi đây, quét ! quét ! Các em vừa bước đi vừa uốn người, vòng tay quét như người ta vẩy quét lá ngoài đường.

5 — Sàn đã sạch rác, nhưng còn lau cho bóng Các em ngồi xổm bước đi hết sân, như người ta thường lấy chân đưa để lau sàn cho bóng.

6 — Sàn bóng lắm rồi, có thể soi gương được. Nhưng mà chơn áo để các em ạ. Thử mà xem : Cứ 2 em vừa sức nhau, chắp tay ra trước bụng, lấy lưng đẩy nhau.

7 — Còn mấy cái bàn này, để đây bạn tôi đi, ta khiêng ra đầu kia : Ba em đều sức khiêng nhau : hai em đầu cầm cổ tay nhau cho chắc. Em thứ ba ngồi lên, hai tay khoác cổ hai em kia. Khiêng hết sân thì đổi lượt.

8 — Hết việc trong nhà, bây giờ ra sân, sẵn củi to, dao sắc, các em chẻ củi để lát nữa mẹ nấu cơm ăn : Các em đứng dạng vừa chân. Giơ thẳng hai tay lên, thở hít vào. Cúi mình xuống, đầu gối thẳng, đánh hai tay xuống và thở ra. Thẳng người lên lại hít vào ; cúi xuống lại thở ra. Làm năm, sáu lần.

Thế là được buổi sáng có ích. Giúp người bao giờ cũng thấy vui. Các em cùng nhau hát vang lên một bài rồi đi tắm mát.

PHẠM-LỢI

6 — Một giòng vua bên Tàu đô hộ nước ta lần thứ hai.

7 — Tên viết tắt một tỉnh miền thượng du Bắc-kỳ.

8 — Họ một ông vua lúc bé đi chăn trâu — Tôi.

9 — Một ông tướng thờ ở Trèm.

Bản báo nhận được của nhà in và hiệu sách Thích-Kỳ 15, Sĩ-hh-Từ Hanoi tặng một số đồ dùng về và phong để làm phần thưởng về cuộc thi lớn của TRẺ EM. Xin trân trọng cảm ơn.

Nhà thuốc **LÊ HUY PHÁCH**

N° 19, BOULEVARD GIA LONG — HANOI

Bán các thứ cao, đan, hoàn tán, có tiếng nhất Đông-dương

Phì Nhi Hoàn

Thư thuốc Phì-nhi hoàn là thư thuốc bổ cho các trẻ em hay nhất.

Thuốc này bảo chế rất công phu, dùng toàn những vị bổ tỳ như : Mễ phấn, khế mướp thực, khánh hoài, kiên linh, qui phấn v. v. Dùng thuốc này, các trẻ em được kiện tỳ tiêu thực, không sinh ra các bệnh vặt, đỏ da, thâm thịt, mau nhơn. **Giá 0p.50**

Bổ Huyết Vinh Cân Tửu

Thư rượu này dùng toàn nhựa các chất bổ làm thành — Chuyên trị : Bổ huyết, cường gân, ích cốt, trừ được hết bệnh tê thấp.

Nhất là các cụ già, các bà sau khi sinh nở, dùng Rượu này để bồi bổ gân huyết thì không còn gì hay bằng.

Các ngài trước khi ăn cơm nên dùng rượu này khai vị, sự tiêu hóa rất tốt.

Giá 1p.50

Vạn Năng Linh Bồ

Tinh thần mệt mỏi, nội tạng khuy suy, gầy yếu, xanh xao, ít ăn kém ngủ, làm việc hay quên, hay chán nản. Dùng một hộp **VẠN NĂNG LINH BỒ** sẽ thấy tinh thần khoan khoái, ăn ngon, ngủ yên, làm việc lâu mệt.

Thư thuốc này, nói tóm lại, là thư thuốc bồi bổ sức khỏe rất mau. **Giá 1p.00**

Bổ Phế Trừ Lao

Thư thuốc này rất hiệu nghiệm — chữa khỏi hết các bệnh khái huyết, khác huyết, xuyễn, háo, súc — khỏi đau ngực, tức ngực — khỏi ho khan, ho đờm, ho rúc từng cơn, người xanh xao mệt nhọc — phòng người bệnh lao phổi — Bổ phổi — Muốn đề phòng các bệnh ở phổi, dùng thuốc này không bao giờ sinh ra các bệnh ở phổi được.

Các cụ già, đàn ông, đàn bà, trẻ em đều dùng được cả —

Giá lọ nhơn 1p00, lọ nhỏ 0p.80

Giải nhiệt tán Lê huy Phách

Chuyên trị các chứng cảm sốt, cảm nắng, cảm gió — Bất cứ nóng sốt thể nào, sốt ngày sốt đêm sốt cách nhật, người nhơn trẻ con đều dùng được — Dùng thuốc này chỉ trong năm phút đồng hồ là khỏi.

Trong mùa viêm nhiệt này, ai cũng nên trữ sẵn trong nhà thư thuốc này thì không lo ngại gì — **Giá 0p.50 ! gói**

TỬ CHỨNG THUYẾT MINH

Sách khảo cứu rất công phu về các bệnh Phong, Lao, Cờ, Cách cùng cách chữa — Lại có thêm phương pháp chữa bệnh uất, điên, bệnh chó dại. — **Giá 1p.00,**

ANH và EM

(Tiếp theo trang 8)

Ngay lúc ấy, Hươu chạy nhảy về nhà, Em liền lấy cái thừng cói buộc vào cổ Hươu rồi tay cầm thừng, em giắt anh từ giữa chiếc lều tranh ra đi.

Vua đặt nàng lên lưng ngựa rồi đưa về cung, mở tiệc cưới linh đình, rồi nàng làm Bà Hoàng Hậu và hai người sống sung sướng với nhau mãi. Hươu thì được săn sóc chiều chuộng và được tha hồ chạy nhảy trong vườn thượng uyển.

Khi ấy, người mẹ ghẻ đã làm cho hai đứa trẻ phải bỏ nhà trốn đi vẫn tưởng rằng em thì đã bị thú dữ ăn thịt ở trong rừng, còn anh thì hóa hươu đã bị người đi săn bắn chết rồi. Vì thế, khi nghe tin cả hai anh em đương được sung sướng thì sự tức ghen tức chứa đầy trong lòng mẹ ta và làm cho mẹ không được ăn ngon ngủ yên, rồi mẹ chỉ nghĩ cách làm hại hai anh em, Đứa con gái mẹ xấu như Dạ Xoa mà lại chỉ có một mắt, cứ day nghiêng mẹ và bảo :

« Đáng lẽ tôi được làm Hoàng Hậu mới phải. »

Mẹ phải dỗ dành con :

« Con cứ yên tâm, mẹ để ý và mẹ sẽ tìm được dịp dành phần cho con. »

Đến ngày tháng, Hoàng Hậu sinh được một hoàng tử rất đẹp. Giữa lúc ấy, Vua lại đi săn vắng. Mẹ mẹ kể giả dạng làm người hầu gái vào trong buồng Hoàng Hậu nằm mà thưa :

« Nước tắm đã sẵn sàng. Mời Đức Bà ra. Tắm nước này sẽ làm cho ngài được sung sướng và khỏe mạnh. Mời ngài ra nhanh kẻo nước nguội. »

Con gái mẹ đương đứng gần đấy, hai người liền nhắc Hoàng Hậu yếu ớt vào trong phòng tắm và đặt bà vào cái bồn tắm. Chúng vội vàng đóng chặt cửa rồi chạy trốn. Chúng đã đốt lửa cháy bùng bùng trong phòng tắm để cho Bà Hoàng Hậu bị chết ngạt.

Làm xong việc rồi, mẹ già giắt con gái vào, đội cho một cái mũ vải rồi đặt nằm vào giường thay Hoàng Hậu. Mẹ làm phép cho con mẹ hao hao giống Hoàng Hậu, nhưng còn con mắt chột thì không làm thế nào chữa lại cho lành được. Muốn cho Vua khỏi trông thấy, con gái mẹ phải nằm nghiêng mình về bên con mắt chột. Đến tối vua đi săn về, nghe tin đã sinh Hoàng tử, ngài mừng rỡ vô cùng và muốn lại ngay bên giường để hỏi xem Hoàng Hậu có được khỏe không. Nhưng mẹ già nói ngay rằng :

« Xin Hoàng thượng hãy lùi lại đã, cứ để buồng rèm xuống, hoàng hậu chưa được nhìn thấy ánh sáng, ngài cần phải nghỉ. »

Vua quay ra và không biết rằng có một bà Hoàng Hậu giả hiệu đương nằm ở trong giường.

Nhưng, nửa đêm hôm ấy, trong khi mọi người ở trong cung điện đều ngủ yên cả, người vú ngồi bên cạnh giường Hoàng tử, trông thấy cánh cửa

mở ra và bà Hoàng Hậu thực bước vào.

Hoàng Hậu đến bên giường con, bế con lên tay và cho con bú. Rồi bà lại rũ gối đặt con nằm xuống và đắp chăn lên cho con. Bà cũng không quên cả Hươu lúc ấy cũng đang ngủ ở trong một góc buồng. Bà vuốt ve lưng Hươu rồi trở ra không nói câu gì.

Hôm sau, người vú hỏi những lính canh xem ban đêm họ có trông thấy ai vào trong cung không. Nhưng họ đều trả lời : không thấy gì cả.

Hoàng hậu trở lại như thế luôn mấy đêm nữa, không hề bao giờ nói một lời nào. Người vú vẫn trông thấy, nhưng không dám thuật lại với ai.

Được ít lâu, đêm đến Hoàng hậu đã bắt đầu nói, và ngài bảo :

« Con ta có ngoan không? Anh Hươu ta có bình yên không. Ta còn về đây hai lần nữa rồi thôi không bao giờ về nữa. »

Người vú không dám trả lời ra sao, nhưng khi Hoàng hậu đã biến đi rồi, mẹ bèn tìm vua mà thuật thực cả chuyện từ đầu đến đuôi.

Vua phán :

« Thế là thế nào nhỉ ? Trời ơi, đêm mai ta sẽ thức xem ! »

Tối hôm ấy, Ngài đến buồng hoàng tử và đến nửa đêm, Hoàng hậu lại hiện lên và hỏi :

« Con ta có ngoan không? Anh Hươu ta có bình yên không? Ta chỉ về đây một lần nữa rồi thôi không bao giờ về nữa. »

Vua cảm lòng không được, Ngài chạy lại gần mà nói :

« Nàng chính là người vợ yêu quý của ta. »

Hoàng hậu trả lời :

« Vâng, tiện thiếp là vợ nhà vua thật ! »

Ngay lúc bấy giờ, nhờ phép của Trời, Hoàng hậu được sống lại và tươi đẹp, hồng hào và khỏe mạnh hơn trước. Bà kể lại cho Vua nghe cái tội ác của con mẹ yêu tinh và con gái mẹ đã làm.

Vua truyền đem cả hai mẹ con mẹ ra trị tội. Đứa con gái thì phải đưa vào trong rừng để cho thú dữ ăn thịt, còn mẹ già thì phải đưa lên một đồng củi rồi bị thiêu.

Khi mẹ đã chết rồi thì phép thiêng của mẹ cũng hết và con Hươu lại biến thành người. Rồi Anh và Em cùng nhau sống sung sướng suốt đời.

Bà NGỌC-TÚ

dịch Contes des Frères Grimm

LÝ TRẦN QUẢN

(Tiếp theo trang 3)

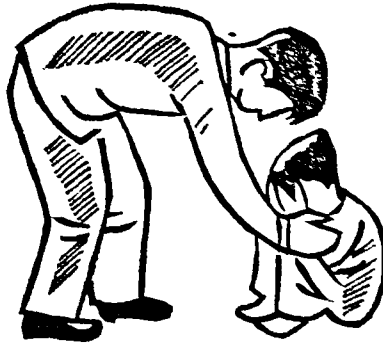
buộc lưng, đoạn nằm vào trong áo quan, bảo chủ thợ dệt nấp lại.

Mọi người đều thương tiếc ông, truyền-tụng cái khi-tiết của người đã có can-dảm tự chôn sống vì cho mình là đã thất-trung.

Phỏng theo Hoàng-lê-Nhất Thống-Chị
TRẦN-Ế-Ả-TUYỀN

BẠCH TUYẾT VỚI

SAU bữa cơm tối, mẹ đương pha nước, thì Quỳnh ở ngoài cửa chạy vào sát đến gần.. Mẹ vội lấy tay ngăn



Quỳnh bảo :

— Khéo con, nước sôi đây này.

Quỳnh nũng nịu đứng sát vào mẹ :

— Cho con uống nước máy !

Mẹ thấy quần tay, khó chịu cao tiếng nói :

— Có ra đằng kia không ! mẹ pha cho cậu đã rồi mẹ cho uống.

Cô gái nhỏ sịu mặt đứng ỳ ra đấy, mẹ làm lành dịu dàng bảo :

— Con ra cửa chơi cho mát, chớ chốc cậu mẹ cho con đi xem chiếu bóng.

Quỳnh thích chiếu bóng lắm từ khi cậu cho đi xem mấy phim tranh hoạt động tô màu nên vui vẻ hỏi mẹ :

— Thật nhớ mẹ nhớ !

Mẹ trả lời liêu : « Ừ ! » vì thật ra lời hứa ấy chỉ là một câu nói để dỗ Quỳnh cho khỏi bận đến mẹ. Đợi cho Quỳnh chạy ra cửa, cậu vẫn đề ý đến câu truyện của hai mẹ con liền trách :

— Mẹ hay nói dối trẻ thế còn trách chi chúng hay nói dối. Thăng Đức đã không thật thà lắm rồi, thăng Nghĩa và cả con Quỳnh nữa sẽ bắt chước theo anh chúng cũng chỉ vì mẹ đã ngấu nghiến dạy chúng nói dối mà không biết.

Mẹ yên lặng không trả lời. Một lát sau, bưng nước lại cho chồng, mẹ cười nói :

— Không hiểu sao thằng Đức nói dối tệ thế. Đánh mắng thế nào cũng không chừa. Hôm nọ nó làm em bẽ cả mặt. Phải, mới chiều thứ tư vừa rồi, đã gần bảy giờ mà nó chưa đi học về. Em đợi nóng cả ruột, nghĩ bụng sẽ đánh cho một trận để chừa cái tính mê chơi ấy. Chợt nó hốt hoảng ở đâu về, mặt đỏ bừng, mồ hôi nhễ nhại, hồn hèn nói : « Mẹ ơi... bà giáo ngã... gãy chân mẹ ạ ! » Em quên lãng cái ý định hỏi tội cậu cả, lắng hết tai để nghe câu truyện con kể : « Tan học con theo thăng Huấn về nhà mượn sách. Vừa đến cửa con nghe thấy « huých » một cái và tiếng bác cả kêu thất thanh : « Thôi chết, bà ngã rồi ! ». Mọi người xúm lại quanh bà giáo nằm lẳng dưới đất, vừa định ôm bà ấy dậy thì bà kêu hét lên : « Ối, cái chân tôi ? ». Cứ trông thấy bà giáo mặt tái mét nằm trên giường với cả nhà ồn ào thuốc men mà con sợ rùng mình. »

Nó nói thế ai chả tin được. Đến hôm sau gặp con đâu bà ta đi chợ, em nhanh mồm, vồn vã hỏi :

— Thế nào mẹ, bà nhà ta đã đỡ chưa ?

BẦY THĂNG LÙN

của NGÒ BÍCH - SAN

Mẹ ta sừng sốt nói :

— Bà con có sao đâu !

— Sao bảo bà ngã đau chân ?

— Không, ai bảo bác thế ?

Em phải hỏi làng ra :

— Chiều hôm qua, cháu Đức có đến chơi đằng nhà không ?

Mẹ ta lắc đầu. Cậu tính thế nó có nói liêu lĩnh không ? Con nhà dối trá như quỷ.

Cậu chợt trông thấy bóng Đức và Nghĩa ở phía ngoài cửa đi vào, liền quay lại dặn mẹ :

— Dầu sao trước mặt các con, mẹ cũng không nên bảo rằng chúng hay nói dối, vì như thế chúng sẽ tin lời mẹ mà còn nói dối mãi.

Đức Nghĩa đứng đỉnh vừa vào tới cửa buồng thì Quỳnh ở đâu đã chạy vụt tới bên cậu, kéo tờ nhật báo cậu đang cầm ở tay, nói :

— Cậu xem gì đấy, cho Quỳnh xem với nào.

Cậu vuốt tóc Quỳnh, đưa cho cô con gái yêu tờ báo, một mảnh phụ trương chiếu bóng. Quỳnh bỗng reo lên :

— Ở này cậu trông nàng tiên đẹp chưa... lại đứng giữa những người gì mà lùn tịt, mặt mũi trông gớm chết thế này.

Đức lại gần em, nhìn vào tờ báo, rồi ra vẻ thông thạo nói :

— Nàng Bạch-Tuyết và bảy thằng Lùn đây mà. Phim này hay lắm kia cậu ạ.

Cậu cười hóm hỉnh bảo con :

— Hay thật à ? Con đã xem đâu mà biết.

— Con xem rồi. Chiều thứ năm lên chơi Bà, cậu Trí đưa con đi. Phim tranh hoạt động tô màu đẹp tuyệt kia cậu ạ. Nhiều cảnh thích lắm, như lúc nàng Bạch-Tuyết soi bóng trong giếng nước và nghe âm vang của tiếng mình vọng lên ; cảnh lạc vào rừng có bao muông thú hiền lành và sinh sản dẫn đến nhà bảy thằng Lùn ; cả lúc lũ giống vật làm việc hộ nàng để dọn cho gọn gàng sạch sẽ gian nhà ở giữa rừng. Buồn cười nhất là chỗ con rùa cổ lẻo đẻo theo nàng lên thang. Chưa đến nơi, nàng đã xuống rồi lại lật đặt bò xuống. Cảnh đi ghê nàng ghen thì sợ lắm cậu ạ, rừng mình lên được, giá cô Quỳnh xem thì khóc thét lên đấy. Còn vẽ khéo thì « thánh » lắm, trông những quả táo, không kể chi nàng Bạch-Tuyết, đến con cũng muốn ăn...

Nghĩa nghe anh nói, cười bảo cậu :

— Anh ấy nói dối đấy cậu ạ, chứ ai đưa anh ấy đi xem. Có chiều hôm qua nghe thăng Bảo kể truyện lại thì có.

Đức cáu lắm, ngánh lại bảo em :

— Mà biết đâu, lúc cậu Trí đưa tao đi thì mày

bai hay lam ch  tin con hát lại vài câu cho cậu nghe, con nhớ được thế là tài lắm.

Đức đang hằng rồi bắt đầu hát bằng một thứ giọng đọc bài mấy câu đầu bài ca của bảy thằng Lùn lúc chúng ở mồ về.

Cậu và Quỳnh cùng cười nhưng Nghĩa nhanh mồm nói :

— Anh Đức bịa đấy cậu  , thằng Bảo vừa dạy anh ấy hát ngoài kia xong.

Đức lườm em mắ ng :

— Lão nào, tao hát  n lại với nó chứ !

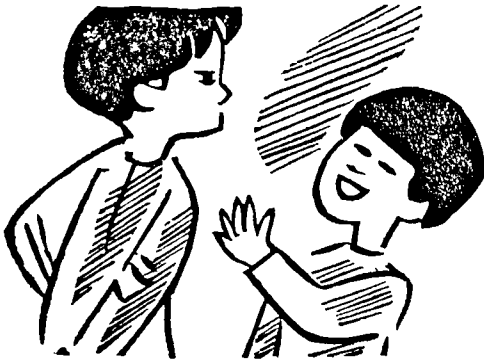
Cậu nghiêm nét mặt nói :

— Nghĩa, con không được bảo là anh nói dối.

V  nói xấu người khác là không tốt đâu con  .

Quay sang Đức, cậu v n v  hỏi :

— Con đi xem thấy hay sao không nói truyện cho cậu m r biết ?   c  lẽ... họ c n chiếu đến thứ hai. May qu  tối nay cậu định đưa các con đi xem mà không biết xem phim gi . Chắc phim này hay đấy, em Đức đã bảo, thì chúng ta đi xem đi m r  . M r mặc  o cho Quỳnh và Nghĩa đi, c n Đức



xem rồi ở nhà trông nhà cho cậu m r, con nh  !

Đức l  ng lự  p   ng nói :

— Cậu...

Nghĩ thế nào, Đức không dám nói hết câu, cúi g m xuống giả v r xem tờ báo. Quỳnh, Nghĩa  n  o tỏ sự vui mừng được đi xem, trong lúc cậu nhìn các con bảo thầm m r :

— Tôi đã giúp m r khỏi mang tiếng là dối con đấy nhớ, và biết đâu không chữa được cả cái bệnh nói dối của em Đức. Chiều nay gặp tôi, cậu Tri vừa hẹn đến tối cùng đi xem *Bạch-Tuyết*...

Hai em đã theo m r vào buồng thay quần  o, Đức vẫn ngồi không nh c nh ch trên ghế. Cậu giả v r dọn dẹp mọi thứ nhưng vẫn đề ý đến con và cảm thấy cả một sự hối tiếc đương r o r t trong lòng đứa trẻ. Muốn gọi thêm l n, cậu cao tiếng nói vọng vào trong nhà :

— Mau l n m r, Quỳnh, Nghĩa đã mặc  o xong chưa ? Hơn tám giờ rồi đấy, không đến sớm lại hết vé mất thôi !

Nghĩa chạy ra trước, Quỳnh hơn h r theo sau, tiếng giày m r đã vang ở buồng bên cạnh. Cậu vừa quay với cái  o ở m c chợt nghe thấy một tiếng nắc tiếp theo tiếng Quỳnh gọi :

— Cậu  i, anh Đức khóc, cậu   !

M r vừa ra tới nơi, Cậu đến bên Đức, nhìn thẳng vào c n, mỉm cười ý tứ hỏi :

— Đức, sao con lại khóc ?

Đức, không nh n được nữa, bùng n c nở l n

— Con... chưa được... xem... *Bạch Tuyết*,... và bảy thằng Lùn !

— Vậy câu truyện lúc này không thật ti nào   ? Đức cúi g m mặt xuống yên lặng không trả lời. Cậu dịu dàng bảo :

— Cậu m r tin con lắm, sao con nở nói lừa cậu m r ? Cậu biết lắm chứ và cậu rất không vui lòng thấy Đức của cậu m r lại thế được !... Sự đã qua rồi không kể làm gi  vì cậu vẫn tin ở Đức thật th  của cậu lắm. Thôi vào mặc  o mau cùng đi xem với cậu m r và hai em...

Cậu cười tiếp ngay :

— Với cả cậu Tri nữa !

Đức l i thủ vào trong nhà. Nổi vui sướng lẫn lòng hối hận làm Đức c  những cử chỉ ngượng ngập v  cùng và Đức tự thấy th n th n khi nghe tiếng em Quỳnh ng y thơ cũng nói với cậu :

— Con chưa được xem *Bạch-Tuyết* và bảy thằng Lùn.

NG -B CH-SAN

Giá mua báo dài hạn

3 tháng 6 th. 12 th.

Phần A		1p10	2p10
Phần B (TR� EM)			
(0p12 một số)	1p00	2p00	3p90
C� hai phần	1p50	3p00	5p80

Mua báo dài hạn Phần TR  EM c  lợi nhiều :

- 1) R  được từ 8% đến 12%.
- 2) Không phải trả thêm tiền về các số đặc biệt giá từ 0p16 đến 0p20.
- 3) Dự các cuộc thi phần thưởng c  giá trị.
- 4) Những em mua năm sẽ c  quà biếu.
- 5) Những em mua năm c  phiếu riêng để dự các cuộc vui do nhà báo tổ chức.
- 6) Những em mua năm mua sách vở giấy bút sẽ được trừ 5% ở hiệu sách TR N-V N-T N phố hàng B ng, số 62, Hanoi (bán đủ các sách học, giấy bút, truyện v. v. . . và các thứ bút máy) được trừ 10 /, vào giá mua Sách-H ng ở nhà xuất bản Ð i Nay và Sách Hoa Xu n ở 14 Blockhaus Nord Hanoi.

Năm mươi em đầu tiên mua một năm báo sẽ được những quà biếu đích đáng (đồ chơi và sách, truyện).

L I R O T I Y U :

Tiền mua báo xin mua ngân phiếu gửi thẳng cho nhà báo ở H -n i. Nhà báo nhận được tiền, sẽ gửi biên-lai trả lại, vì chỉ biên-lai c  chữ nhà báo mới c  giá-trị. Nhà báo không chịu trách-nhiệm về các số tiền, giao cho những người không c  ủy-quy n riêng (procuration sp ciale) của nhà báo, vì chỉ những người c  ủy-quy n riêng mới c  quyền nhận tiền và biên-lai.

PHI U DỰ CU C THI L N CỦA

Tr  Em

ĐỜI NAY

Không gì làm vui lòng và giúp ích các trẻ em bằng thưởng cho các trẻ em những cuốn « SÁCH HỒNG » sinh đẹp để đọc trong những ngày nghỉ hè

Số 3	Quyển sách của Thạch Lam	0\$10
Số 4	Hai thử khôn của Thế Lữ	0.10
Số 5	Quyển sách ước của Khải Hưng	0.10
Số 6	Hai chị em của Thạch Lam	0.10
Số 7	Lên cung trăng của Hoàng Đạo	0.10
Số 8	Còn Cóc tía của Khải Hưng	0.10
Số 9	Cái ấm đất của Khai Hưng	0.10
Số 10	Lan và Huệ của Hoàng Đạo	0.10
Số 11	Robinson I của Thế Lữ	0.10
Số 12	Hạt ngọc của Thiện Sĩ	0.10
Số 13	Robinson II của Thế Lữ	0.10
Số 14	Lên chùa của Thiện Sĩ	0.10

Các trường công tư mua SÁCH HỒNG để làm phần thưởng cho học sinh trong kỳ nghỉ hè sẽ được hưởng giá đặc biệt. Xin hỏi ngay tại nhà xuất bản vì số sách chỉ có hạn.

ĐỜI NAY

80 ĐƯỜNG QUAN THÁNH — HANOI

MỚI CẢI TRANG LẠI KIỂU MỸ THUẬT, HỮU GIẤY BAO NGOÀI CỦA DẦU

NHỊ THIÊN

Ve nhơn: Giá bán mỗi ve 0p26

Trị bá chứng đệ nhất thần hiệu

Sĩ, nông, công, thương bất cứ ở trong nhà hoặc đi ngoài xa, hãy nên đề phòng trong mình, thì phải nhớ luôn luôn có dầu NHỊ THIÊN, là trị bách bệnh. Nếu có mua dầu NHỊ THIÊN ve nhơn kiêu mới, cam đoan không khác gì dầu kiêu cũ, hãy xin nhận kỹ lưỡng có hiệu « ông Phật » là khỏi lo sợ mua lầm dầu giả mạo.



NHỊ THIÊN ĐƯỜNG ĐƯỢC PHÒNG

Cholon Hanoi Pnompenh
47 Rue Canton 67 Rue des Voiles 100 Rue Praire

HÀN THUYỀN

xuất bản cục

GIÁM ĐỐC:

Nguyễn xuân Tái

71, PHỐ TIEN - TSIN 71.

— HANOI —

CÁC NHÀ-VĂN CỘNG-TÁC VỚI
« HÀN THUYỀN »

VI-HUYỀN-ĐẮC, NGUYỄN-TUÂN, ĐỒ-PHỒN,
P. N. KHUÊ, TRƯƠNG - TỬU, CHU - THIÊN,
NGUYỄN-ĐỨC-QUYNH, NGUYỄN-ĐÌNH-LẠP

ĐÃ XUẤT BẢN:

Một sức khỏe mới

của P. N. Khuê — (0p40)

Một chuỗi cười

truyện dài trào phúng của Đồ Phồn — (0p60)

Một kiếp đọa đày

tiểu thuyết của Trương Tửu — (0p60)

Bìa sách các văn phẩm đều do họa sĩ Nguyễn đồ Cung trình bày

SẴP XUẤT BẢN:

Chiếc lư đồng

mắt của

tiểu-thuyết của Nguyễn Tuân

Nguồn sinh lực

của P. N. Khuê tác giả bộ sách

Sức khỏe mới

HÀN THUYỀN

xuất bản cục

71, Phố Tiên Tsin — Hanoi

AN - TIEM

Tranh của Tô - Vũ
Truyện của Vân-Lê

